

10

Sự kiện kinh tế nổi bật của Việt Nam năm 2004

MINH HOÀI

Bức tranh toàn cảnh kinh tế Việt Nam năm 2004 có nhiều điểm sáng. Nhiều ngành sản xuất và dịch vụ tăng trưởng cao, hầu hết các chỉ tiêu kinh tế đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, trong đó có một số chỉ tiêu vượt kế hoạch năm 2005. Tốc độ tăng GDP đạt 7,6%. Tuy nhiên khó khăn và thách thức còn nhiều.

Dưới đây là 10 sự kiện chủ yếu của năm 2004 rút ra từ bức tranh kinh tế nhiều màu sắc đó.

1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (theo GDP) đạt 7,6% là mức cao nhất kể từ năm 1997. (Năm 1998 tăng 5,76%, năm 1999 tăng 4,77%, năm 2000 tăng 6,79%, năm 2001 tăng 6,89%, năm 2002 tăng 7,08% và năm 2003 tăng 7,26%). Nét nổi bật là đạt được tốc độ đó trong điều kiện khó khăn nhiều mặt, trong đó dịch cúm gia cầm đã làm giảm 1% GDP.

2. Ba sản phẩm công, nông nghiệp quan trọng không những vượt kế hoạch năm 2004 mà còn về trước kế hoạch năm 2005. Đó là: sản lượng điện sản xuất đạt 44 tỷ KWh về trước kế hoạch năm 2005 một năm và 19 ngày; than khai thác đạt trên 24,5 triệu tấn, tăng 37% so năm 2003 và về trước kế hoạch 1 năm 6 tháng. Sản lượng lương thực có hạt

đạt trên 39,1 triệu tấn, tăng 1,6 triệu tấn so với năm 2003 và về trước kế hoạch gần 2 năm.

3. Kinh tế khu vực ngoài quốc doanh tăng tốc. Năm 2004, công nghiệp ngoài quốc doanh tăng 22,8% so với 11,4% của doanh nghiệp nhà nước, 15,7% của khu vực đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và 18,7% của năm 2003 và 18,3% của năm 2002. Tỷ trọng của công nghiệp ngoài quốc doanh chiếm 27% giá trị sản xuất công nghiệp so với 24,8% của năm 2003. Trong thương mại, kinh tế ngoài quốc doanh chiếm 82% tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ, đạt tốc độ tăng trưởng 26% so với 8,5% của khu vực kinh tế Nhà nước 13,5% của khu vực FDI. Trong nông nghiệp kinh tế ngoài quốc doanh chiếm trên 95% giá trị sản xuất.

4. Xuất khẩu đạt tốc độ tăng trưởng 30% với kim ngạch 26 tỷ USD, cao nhất trong vòng 8 năm qua, kể từ năm 1996. (năm 1997 tăng 20,6%, năm 1998 tăng 1,9%, năm 1999 tăng 23,3%, năm 2000 tăng 25,5%, năm 2001 tăng 3,4%, năm 2002 tăng 11,2%, và năm 2003 tăng 20,8%).

5. Đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam đạt trên 4,1 tỷ USD (kết quả vốn bổ sung), tăng gấp 2,1 lần năm 2003 và hồi phục mạnh mẽ sau 5 năm tăng chậm. (năm 1999 đạt 1,58 tỷ USD, năm 2000 đạt 2 tỷ USD, năm 2001 đạt 2,6 tỷ USD, năm 2002 đạt 1,62 tỷ USD và năm 2003 đạt 1,9 tỷ USD).

6. Các nhà tài trợ cam kết viện trợ và cho vay với lãi suất ưu đãi 3,4 tỷ USD năm 2005, tăng 600 triệu USD so với năm 2004 và là mức cao nhất từ trước đến nay. Đây là nguồn vốn đầu tư phát triển rất quan trọng giúp Việt Nam đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế và xóa đói giảm nghèo.

7. Mỹ trở thành đối tác kinh tế lớn nhất Việt Nam xét theo các chỉ tiêu: Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam vào thị trường Mỹ và tốc độ tăng khách du lịch Mỹ đến Việt Nam. Sau 3 năm thực hiện hiệp định thương mại Việt-Mỹ, năm 2004 Mỹ

là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam về các mặt hàng dệt may, thủy sản, đồ gỗ... với kim ngạch trên 5,2 tỷ USD, chiếm 20% tổng kim ngạch xuất khẩu cả năm và tăng đột biến so với năm 2001. (năm 2001 đạt 1.065 triệu USD, năm 2002 đạt 2.453 triệu USD, năm 2003 đạt 3.938 triệu USD). Đường hàng không từ Việt Nam sang Mỹ được tái lập sau 30 năm gián đoạn mở ra giai đoạn mới tăng lượng khách du lịch và các nhà đầu tư từ Mỹ đến Việt Nam.

8. Liên hiệp châu Âu và Canada cam kết xóa bỏ hạn ngạch hàng dệt may đối với Việt Nam bắt đầu từ 1.1.2005. Theo đó hàng dệt may của Việt Nam xuất khẩu sang thị trường EU và Canada được hưởng các điều kiện ưu đãi về thuế quan và thủ tục khác như các nước đã gia nhập WTO. Đây là sự kiện rất quan trọng vì nó tạo thế bình đẳng cho hàng dệt may Việt Nam xuất khẩu vào các nước đó từ đầu năm 2005.

9. Chỉ số giá tiêu dùng tăng 9,5% so với tháng 12.2003. Trong đó giá lương thực, thực phẩm tăng 26%, mức tăng cao nhất kể từ năm 1995. (năm 1996 tăng 4,5% năm 1997 tăng 3,6%, năm 1998 tăng 9,2%, năm 1999 tăng 0,1%, năm 2000 giảm 0,6%, năm 2001 tăng 0,8% năm 2002 tăng 4% và năm 2003 tăng 3%). Giá vàng tăng đột biến, tăng 67% so với năm 2000 và 12% so với tháng 12 năm 2003. Ảnh hưởng tiêu cực của tăng giá đối với sản xuất và đời sống là rất lớn.

10. Thiên tai và dịch cúm gia cầm trên diện rộng. Dịch cúm gia cầm bùng phát trên diện rộng 60/64 tỉnh thành phố gây thiệt hại nặng nề: Gần 40 triệu gia cầm bị tiêu hủy, thiệt hại về vật chất khoảng 1.400 tỷ đồng, làm giảm 1% GDP của cả nước. Hạn hán gay gắt kéo dài ở Nam Trung Bộ và Tây Nguyên; mưa lớn ở đồng bằng sông Hồng làm ngập úng và mất trắng trên 217 nghìn ha lúa mùa vùng đồng bằng sông Hồng; lũ lụt lớn ở các tỉnh miền Trung, gây thiệt hại nặng nề về kinh tế và cơ sở hạ tầng ■